

Số: /BC-UBND

Trung Lương, ngày 30 tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Trung Lương

Thực hiện Kế hoạch số 987/KH-SLĐTĐTBXH ngày 03/10/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

UBND xã Trung Lương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Trung Lương năm 2024 như sau:

#### I. THỰC TRẠNG HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

##### 1. Kết quả rà soát cuối năm 2023:

Tổng số hộ :1185 hộ

- Tổng số hộ nghèo 85 hộ, tỷ lệ 7,17 %; số hộ cận nghèo 54 hộ, tỷ lệ 4,56 %.
- Số hộ nghèo dân tộc thiểu số 53, tỷ lệ 4.47%; hộ cận nghèo DTTS 37, tỷ lệ 3.12 %.

##### 1.1. Phân tích nhóm hộ nghèo

- Các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo bị thiếu hụt (so với tổng số hộ nghèo):
  - + Việc làm 0 hộ, tỷ lệ : 0 %.
  - + Người phụ thuộc trong hộ gia đình: 21 hộ, tỷ lệ 24,71 %.
  - + Dinh dưỡng: 4 hộ, tỷ lệ 4,71 %.
  - + Bảo hiểm y tế: 85 hộ, tỷ lệ 100 %.
  - + Trình độ giáo dục của người lớn: 5 hộ, tỷ lệ 5,88 %.
  - + Tình trạng đi học của trẻ em 1 hộ, tỷ lệ 1,18 %.
  - + Chất lượng nhà ở 26 hộ, tỷ lệ 30,59 %.
  - + Diện tích bình quân đầu người 2 hộ, tỷ lệ 2,32 %.
  - + Nguồn nước sinh hoạt 01 hộ, tỷ lệ 1,18 %.
  - + Nhà tiêu hợp vệ sinh 59 hộ, tỷ lệ 69,41 %.
  - + Sử dụng dịch vụ viễn thông 66 hộ, tỷ lệ 77,65 %.

- + Phương tiện tiếp cận thông tin 42 hộ, tỷ lệ 12,94%.
- *Phân tích nhóm hộ nghèo theo các nguyên nhân (so với tổng số hộ nghèo):*
- + Không có đất sản xuất 31 hộ, tỷ lệ 36,47 %.
- + Không có vốn sản xuất, kinh doanh 10 hộ, tỷ lệ 11,76 %.
- + Không có lao động 23 hộ, tỷ lệ 27,05 %.
- + Không có phương tiện/ công cụ sản xuất 21 hộ, tỷ lệ 24,70 %.
- + Không có kiến thức về sản xuất 6 hộ, tỷ lệ 7,05 %.
- + Không có kỹ năng lao động sản xuất 7 hộ, tỷ lệ 8,23 %
- + Trong hộ có người ốm, đau, bệnh nặng, tai nạn 18 hộ, tỷ lệ 21,17%.
- + Nguyên nhân khác 2 hộ, tỷ lệ 2,35 %.

### **1.1. Phân tích nhóm hộ cận nghèo**

- *Các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ cận nghèo bị thiếu hụt (so với tổng số hộ cận nghèo):*
- + Việc làm 0 hộ, tỷ lệ : 0 %.
- + Người phụ thuộc trong hộ gia đình: 6 hộ, tỷ lệ 11,11 %.
- + Dinh dưỡng: 3 hộ, tỷ lệ 5,56 %.
- + Bảo hiểm y tế: 54 hộ, tỷ lệ 100 %.
- + Trình độ giáo dục của người lớn: 2 hộ, tỷ lệ 3,70 %.
- + Tình trạng đi học của trẻ em 0 hộ, tỷ lệ 0 %.
- + Chất lượng nhà ở 3 hộ, tỷ lệ 5,56 %.
- + Diện tích bình quân đầu người 1 hộ, tỷ lệ 1,85 %.
- + Nguồn nước sinh hoạt 0 hộ, tỷ lệ 0 %.
- + Nhà tiêu hợp vệ sinh 2 hộ, tỷ lệ 3,70 %.
- + Sử dụng dịch vụ viễn thông 6 hộ, tỷ lệ 11,11 %.
- + Phương tiện tiếp cận thông tin 0 hộ, tỷ lệ 0%.
- *Nguyên nhân cận nghèo:*
- + Không có đất sản xuất 18 hộ, tỷ lệ 33,33 %.
- + Không có vốn sản xuất, kinh doanh 5 hộ, tỷ lệ 9,25 %.
- + Không có lao động 15 hộ, tỷ lệ 27,77 %.
- + Không có phương tiện/ công cụ sản xuất 20 hộ, tỷ lệ 37,03 %.
- + Không có kiến thức về sản xuất 2 hộ, tỷ lệ 3,70 %.
- + Không có kỹ năng lao động sản xuất 5 hộ, tỷ lệ 9,25 %
- + Trong hộ có người ốm, đau, bệnh nặng, tai nạn 3 hộ, tỷ lệ 3,52 %.
- + Nguyên nhân khác 0 hộ, tỷ lệ 0 %.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NĂM 2024**

## **1. Văn bản lãnh đạo của Đảng uỷ- HĐND xã:**

- Nghị quyết số: 140-NQ/ĐU ngày 18/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Trung Lương về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; Xây dựng Đảng, việc xây dựng hệ thống chính trị năm 2024.

- Nghị quyết số: 41/NQ/HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND xã Trung Lương về phê chuẩn kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2023, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2024.

## **2. Văn bản triển khai tổ chức thực hiện của UBND xã:**

### **- Chương trình giảm nghèo:**

+ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 Thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Trung Lương năm 2024

+ Quyết định số 114 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của UBND xã Trung Lương về việc kiện toàn Ban giảm nghèo giai đoạn 2022 - 2025.

+ Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của BCĐ Ban Chỉ đạo giảm nghèo trên địa bàn xã Trung Lương.

- Thực hiện các dự án thuộc CTMT quốc gia:

+ Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND xã Trung Lương về việc kiện toàn Ban quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Trung Lương;

+ Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của Ban quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Trung Lương.

+ Công văn số 119/UBND-NN ngày 04/06/2024 của UBND xã Trung Lương về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Trung Lương.

+ Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 04 tháng 06 năm 2024 của UBND xã Trung Lương về nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

+ Quyết định Số 132/QĐ-UBND ngày 04 tháng 06 năm 2024 về việc thành lập Tổ sản xuất cộng đồng.

+ Tờ trình số: 58/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2024 đề nghị phê duyệt dự án chăn nuôi trâu cái sinh sản tại xã Trung Lương, huyện Định Hoá; Hình thức thực hiện: Hỗ trợ phát triển cộng đồng thực hiện dự án 2: đa dạng hoá sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền

vững giai đoạn 2021-2025

- Chương trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2024:

+ Quyết định số 184 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 về Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Trung Lương.

+ Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc kiện toàn tổ giám sát rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Trung Lương

+ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của BCD Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Trung Lương.

+ Kế hoạch số 129 /KH-UBND ngày 26/08/2024 của UBND xã Trung Lương về triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã.

+ Báo cáo số 156/BC -UBND Xin ý kiến thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều Năm 2024 trên địa bàn xã Trung Lương.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 10 THÁNG NĂM 2024 VÀ DỰ ƯỚC NĂM 2024**

#### **1. Giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo**

- Hộ nghèo sau khi rà soát: còn 58 hộ, tỉ lệ: 4,94%, giảm 27 hộ = 2,23% (trong đó 10 hộ vượt chuẩn cận nghèo, 17 hộ trở thành hộ cận nghèo);

- Hộ cận nghèo sau khi rà soát: còn 39 hộ, tỉ lệ: 3,32% (01 hộ có đơn đề nghị thoát hộ cận nghèo)

- Số hộ có mức thu nhập trung bình: Sau khi triển khai không có hộ gia đình nộp đơn đề nghị rà soát hộ có mức sống trung bình)

- Số hộ phát sinh nghèo 0, nguyên nhân phát sinh từ hộ cận nghèo :0

#### **2. Các chính sách, hoạt động hỗ trợ 10 tháng và ước cả năm 2024**

a) Chính sách hỗ trợ thường xuyên

- Hỗ trợ tiền điện: UBND xã Trung Lương đã thực hiện cấp phát tiền điện quý I, quý II cho 85 hộ nghèo với tổng số tiền: 30.394.298 đồng.

- Bảo hiểm y tế: Thực hiện cấp thẻ BHYT cho 102 đối tượng thuộc hộ nghèo.

- Bảo trợ xã hội: Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho đối tượng BTXH thuộc đối tượng hộ nghèo, cận nghèo. Tính đến tháng 10 năm 2024 có tổng số 18 đối tượng đang hưởng trợ cấp BTXH, Trong đó: 03 đối người cao tuổi

đủ 75 tuổi, 01 trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo cư trú trên địa bàn xóm khó khăn, 14 người đơn thân nuôi con thuộc hộ nghèo).

b) Chính sách hỗ trợ thông qua nguồn xã hội hóa:

- Hỗ trợ nhà ở: Thông qua các nguồn hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan, đơn vị khác Trong 10 tháng năm 2024 đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 16 hộ gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bảo trợ xã hội. Trong đó xây mới là 14 nhà, sửa chữa 02 nhà. (Tính đến thời điểm hiện tại có 01 nhà đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng, 7 nhà đã hoàn thành nghiệm thu đợt giai đoạn I, 7 nhà đang triển khai thực hiện, 01 nhà đã hoàn thiện hồ sơ chờ quyết định phê duyệt)

b) Hỗ trợ thông qua các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất

- Dự án 2 Đa dạng hoá sinh kế: Thực hiện dự án 2 đa dạng hoá sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 cụ thể : Dự án chăn nuôi trâu cái sinh sản Nội dung thực hiện 15 con trâu/15 hộ tham gia thực hiện tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ 276.003.003 đồng, dự án đã được thẩm định đang chờ quyết định phê duyệt và giải ngân.

- Tiểu dự án 1 Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: không có dự án

- Dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

*(số liệu tại phụ lục I đính kèm)*

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm hướng dẫn, tổ chức tập huấn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, của các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể và sự tham gia tích cực của Nhân dân, công tác giảm nghèo trên địa bàn xã đã được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, có hiệu quả và đạt được những kết quả tích cực. Các vấn đề cơ bản nhất đối với hộ nghèo như: Nhà ở, khám chữa bệnh, Chi phí học tập, vay vốn.....Các chính sách về an sinh xã hội khác đã được giải quyết kịp thời, đúng đối tượng, đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân. Các chính sách giảm nghèo đã tác động làm chuyển biến nhận thức, giúp người nghèo có việc làm, phát

triển sản xuất, tạo thu nhập ổn định để cải thiện điều kiện sống, từng bước tạo sinh kế ổn định và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo nhiều hộ gia đình đã vươn lên thoát nghèo ổn định cuộc sống góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

## **2. Khó khăn, vướng mắc**

- Trong năm 2024 Thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, mưa lũ, sạt lở xảy ra tại nhiều địa bàn trong xã gây thiệt hại các công trình đường giao thông, nhà ở hoa màu và đất canh tác nhân dân từ đó làm ảnh hưởng đến mục tiêu giảm nghèo bền vững tại địa phương.

- Một bộ phận người nghèo; hộ nghèo thuộc diện già cả, neo đơn, ốm đau, bệnh tật chiếm tỷ lệ cao trong tổng số hộ nghèo của xã nên triển khai các chương trình, dự án gặp nhiều khó khăn .

- Huy động nguồn lực trong nhân dân tham gia phối hợp thực hiện Chương trình chưa được nhiều.

- Một số ít người dân vẫn còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa tự lực vươn lên để thoát nghèo.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã trong đó cần chú trọng tập huấn các văn bản mới để đảm bảo cán bộ có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện Chương trình; Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong phát triển sản xuất phù hợp với địa phương.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Trung Lương về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Trung Lương năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Thành viên Đoàn giám sát;
- Phòng LĐ TB & XH huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Đ/C Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- MTTQ và các tổ chức CTXH xã;
- Thành viên BCD xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thanh Xuất**

